

Số: /KH-UBND

Đại Sơn, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn xã năm 2026

Thực hiện Luật Phổ biến giáo dục pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Các Văn bản của Trung ương, của thành phố khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn xã năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tiếp tục thực hiện nghiêm, có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây viết tắt là PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; các văn bản pháp luật của Trung ương, của thành phố.

1.2. Đổi mới công tác PBGDPL và tập trung xây dựng văn hoá tuân thủ pháp luật, nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân và doanh nghiệp.

1.3. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật nhằm tạo đột phá trong công tác PBGDPL theo hướng lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm.

1.4. Bảo đảm kinh phí cho công tác PBGDPL và hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Yêu cầu

2.1. Quá trình thực hiện phải bám sát nội dung, yêu cầu của Trung ương, của thành phố; đảm bảo các hoạt động PBGDPL có trọng tâm, trọng điểm, có sự

kết hợp, lồng ghép việc thực hiện các chương trình, đề án khác có liên quan, phù hợp đối tượng, địa bàn.

2.2. Huy động sự tham gia, phối hợp tích cực của cả hệ thống chính trị, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, học sinh, người lao động và toàn thể Nhân dân; phát huy vai trò của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật.

2.3. Gắn kết công tác PBGDPL với công tác xây dựng thi hành pháp luật, hoà giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, tiếp công dân, giải quyết các thủ tục hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2.4. Gắn việc tuyên truyền PBGDPL với việc triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động của Trung ương, của thành phố.

2.5. Phát huy tinh thần trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu và chấp hành pháp luật của công dân, doanh nghiệp; phát huy vai trò chủ động, tích cực, tính tự giác và trách nhiệm nêu gương của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt của người đứng đầu trong học tập, nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật, tuân thủ và chấp hành pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG

1. Đối tượng

1.1. Cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang; người dân; phụ nữ; thanh thiếu niên; doanh nghiệp, người sử dụng lao động, người lao động trong các doanh nghiệp.

1.2. Các đối tượng đặc thù theo quy định của Luật PBGDPL.

2. Nội dung

2.1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Kế hoạch, Chương trình, Đề án công tác PBGDPL.

2.2. Tập trung phổ biến các văn bản pháp luật mới liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người dân, doanh nghiệp được Quốc hội thông qua; các văn bản hướng dẫn triển khai thi hành các văn bản pháp luật; các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND thành phố, của xã; các quy định liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.

Tập trung tuyên truyền phổ biến, giới thiệu các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thoả thuận quốc tế liên quan đến người dân, doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tư vấn, định hướng hỗ trợ khởi nghiệp.

2.3. Tiếp tục phổ biến, giới thiệu các văn bản pháp luật liên quan đến công tác cải cách tinh gọn bộ máy; thực hành tiết kiệm, phòng, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; bảo vệ môi trường; cải cách hành chính; trật tự xây dựng; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng chống cháy nổ; an toàn giao

thông; trật tự an toàn xã hội; xây dựng nếp sống văn hoá; phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; phòng chống xâm hại phụ nữ, trẻ em;...

2.4. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hoà giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tiếp tục nhân rộng mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở.

2.5. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định. Gắn việc thực hiện nhiệm vụ chuẩn tiếp cận pháp luật với việc xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác PBGDPL

1.1. Thực hiện Chương trình PBGDPL, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL của Trung ương, của thành phố

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Đơn vị phối hợp: UBMTTQ, các ban ngành, đoàn thể; tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

a) Tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật” giai đoạn 2025-2030 theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên.

b) Khai thác, vận hành và nâng cao chất lượng Cổng Thông tin điện tử theo hướng truy cập tập trung, liên thông, kết nối, lồng ghép, chia sẻ thông tin, tài liệu về PBGDPL trên môi trường mạng bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực đầu tư của nhà nước, tạo thuận lợi trong khai thác, trao đổi thông tin pháp luật giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội
- Giao công chức phụ trách công tác chuyển đổi số và Cổng thông tin điện tử chủ trì, phối hợp với Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công; các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Xây dựng, biên tập tin, bài, tài liệu, để đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công.
- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các ban ngành, đoàn thể; tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Tổ chức các Hội nghị, đối thoại, giải đáp vướng mắc, tuyên truyền pháp luật trực tiếp, trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã;

- Giao chuyên viên Văn phòng phụ trách lĩnh vực Tư pháp hộ tịch phối hợp các tổ chức, cá nhân và công chức chuyên môn UBND xã có liên quan tham mưu thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.3. Tuyên truyền, PBGDPL trên hệ thống Đài Truyền thanh, Trang mạng xã hội.

a) Tăng thời lượng, nội dung tuyên truyền các văn bản Luật mới ban hành tại các chuyên trang, chuyên mục pháp luật trên hệ thống đài truyền thanh.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các ban ngành, đoàn thể; tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Đa dạng hoá các hình thức PBGDPL khác trên mạng xã hội, đài truyền thanh, các Hội nghị.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các ban ngành, đoàn thể; tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tổ chức tuyên truyền pháp luật trên đài truyền thanh

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã;

- Giao công chức phụ trách lĩnh vực tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật phối hợp với Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các đoàn thể, các tổ chức, cá nhân có liên quan tham mưu thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.4. Tuyên truyền phổ biến pháp luật về Đề án số 06 của Thủ tướng Chính phủ

a) Tuyên truyền thực hiện dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực ngành, đơn vị phụ trách trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, đơn vị thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Đơn vị phối hợp: Tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tuyên truyền quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, cổng thông tin điện tử của xã.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, đơn vị thực hiện dịch vụ công trực tuyến.
- Đơn vị phối hợp: Tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.5. Triển khai thực hiện “Ngày Pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam”

a) Tham mưu ban hành Kế hoạch

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2026.

b) Tổ chức triển khai thực hiện Ngày Pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam bằng hình thức phù hợp

- Đơn vị thực hiện: UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các ban, ngành, đoàn thể; cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: từ ngày 01/10/2026 đến ngày 30/11/2026.

1.6. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù

a) Tuyên truyền cho người có hoàn cảnh khó khăn, người khuyết tật, người lao động trong các doanh nghiệp, nạn nhân bị bạo lực gia đình, người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục pháp luật bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo bằng các hình thức, nội dung phù hợp.

- Đơn vị chủ trì: UBND xã, Công an xã.
- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các hội đoàn thể xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.7. Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường

a) Nâng cao chất lượng việc giáo dục pháp luật trong nhà trường, chú trọng giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, trật tự công cộng; phòng, chống ma túy; môi trường mạng; phòng, chống xâm hại trẻ em; bạo lực học đường; phòng cháy, chữa cháy; an toàn thực phẩm; phòng, chống tác hại của thuốc lá; pháp luật về bảo vệ môi trường; quy tắc ứng xử trong nhà trường; quy tắc ứng xử nơi công cộng; quy tắc ứng xử trên môi trường mạng; quy tắc ứng xử trong gia đình, nhà trường bằng nhiều hình thức phù hợp.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã; Công an xã.
- Đơn vị phối hợp: Các trường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên..

b) Đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn Đạo đức, Giáo dục công dân trong trường học

- Đơn vị chủ trì: Các trường học trên địa bàn xã.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Cử công chức, viên chức tham gia tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng tổ chức hoạt động PBGDPL do thành phố tổ chức.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

1.8. Xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật trên địa bàn xã.

Thực hiện xã hội hoá việc quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật theo hướng tự quản cộng đồng.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.9. Phát hiện, nhân rộng, thực hiện mô hình, cách làm mới, sáng tạo, linh hoạt trong công tác PBGDPL

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Đơn vị phối hợp: Các ban, ngành, đoàn; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên..

1.10. Củng cố, kiện toàn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ PBGDPL.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Đơn vị phối hợp: Các ban ngành, đoàn thể xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.11. Thực hiện xã hội hoá trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Đơn vị phối hợp: Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

1.12 Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của thành phố về công tác PBGDPL.

2. Công tác hoà giải ở cơ sở

Thực hiện việc củng cố, kiện toàn các Tổ hoà giải và tiếp tục triển khai mô hình điển hình về Hoà giải ở cơ sở hiệu quả

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã;

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Công tác chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Thông tin, truyền thông, quán triệt, phổ biến về đánh giá xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã; Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã; Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.3. Tổ chức đánh giá kết quả xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã; Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026.

4. Tổng kết công tác PBGDPL, hoà giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026 trên địa bàn xã và thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của thành phố.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã;

- Thời gian thực hiện: Tháng 12 năm 2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND xã tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã triển khai, theo dõi kết quả, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch; định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố theo yêu cầu.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện các nội dung theo kế hoạch.

3. Kinh phí triển khai thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026 trên địa bàn xã Đại Sơn. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng HĐND&UBND) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp thành phố;
- Thường trực ĐU; HĐND;
- Chủ tịch, các PCT. UBND;
- MTTQ và các ban, ngành, đoàn thể;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Thị Châu Hà